

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình chưa được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán và cấp cứu ngoại viện của thành phố Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/216/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Luật thủ đô năm 2024 số 39/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023 số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 03 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế Hướng dẫn thi điểm về hoạt động y học gia đình;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình chưa được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán và cấp cứu ngoại viện của thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

1. Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình chưa được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán của thành phố Hà Nội với 03 dịch vụ (*Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo*)

2. Danh mục dịch vụ cấp cứu ngoại viện của thành phố Hà Nội với 04 dịch vụ (*Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo*)

Điều 2: Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định; chỉ đạo rà soát, ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình chưa được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán và dịch vụ cấp cứu ngoại viện; tổ chức triển khai các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình chưa được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán và dịch vụ cấp cứu ngoại viện đảm bảo không trùng lặp hạng mục, nội dung công việc, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, nếu cần sửa đổi bổ sung, Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố để giải quyết theo thẩm quyền.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Trường hợp các văn bản pháp luật quy định viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các ban HĐND Thành phố;
- Các Ban Đảng Thành ủy,
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các quận, huyện, thị xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG
SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH Y HỌC GIA ĐÌNH CHƯA ĐƯỢC QUỸ BẢO HIỂM Y TẾ
THANH TOÁN CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2024
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
1	Quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu thông qua tạo lập, cập nhật, quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân của người dân trên địa bàn
2	Khám bệnh, tư vấn, dự phòng bệnh tật và nâng cao sức khỏe tại nhà
3	Cấp cứu, chăm sóc tại nhà đối với người bệnh ¹

¹ **Cấp cứu, chăm sóc tại nhà đối với người bệnh gồm các hoạt động sau:**

- 1.1. Cấp cứu ngừng tuần hoàn.
- 1.2. Cầm máu (vết thương chảy máu).
- 1.3. Băng bó vết thương.
- 1.4. Cố định tạm thời người bệnh gãy xương chi.
- 1.5. Cố định cột sống cổ bằng nẹp cứng.
- 1.6. Cố định gãy xương sườn.
- 1.7. Thông đái.
- 1.8. Vỗ rung lồng ngực.
- 1.9. Xử trí loét do đè ép.
- 1.10. Đặt ống thông dạ dày.
- 1.11. Thụt tháo phân.
- 1.12. Ngâm rửa vết bỏng bằng nước mát sạch, băng ép trong sơ cấp cứu tổn thương bỏng kỳ đầu.
- 1.13. Xét nghiệm đường máu mao mạch.
- 1.14. Lấy mẫu xét nghiệm (máu, nước tiểu, phân...).
- 1.15. Tiêm trong các trường hợp cấp cứu, chống đau cho người bệnh ung thư.
- 1.16. Truyền dịch các trường hợp cấp cứu, chống đau cho người bệnh ung thư.
- 1.17. Thay băng.
- 1.18. Cắt chỉ.

PHỤ LỤC 2

**DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG
SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC CẤP CỨU
NGOẠI VIỆN CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2024
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
1	Hoạt động thường trực cấp cứu tại các địa điểm tổ chức các sự kiện, hội nghị (khi được yêu cầu)
2	Cấp cứu, xử trí tại chỗ không vận chuyển người bệnh (tính theo khoảng cách) ¹
3	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh (tính theo khoảng cách) ²
4	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh (tính theo khoảng cách) ³

¹ **Cấp cứu, xử trí tại chỗ không vận chuyển người bệnh (tính theo khoảng cách) gồm các hoạt động sau:**

- 1.1. Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách < 5km
- 1.2. Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 5 - <10km
- 1.3. Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 10 - <20km
- 1.4. Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 20 - <30km
- 1.5. Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 30 - <50km
- 1.6. Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 50 - <100km
- 1.7. Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 100 - ≤150km

² **Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh (tính theo khoảng cách) gồm các hoạt động sau:**

- 2.1. Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách dưới < 5km
- 2.2. Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 5 - <10km
- 2.3. Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 10 - <20km
- 2.4. Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 20 - <30km
- 2.5. Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 30 - <50km
- 2.6. Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 50 - <100km
- 2.7. Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 100 - ≤150km

³ **Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh (tính theo khoảng cách) gồm các hoạt động sau:**

- 3.1. Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách dưới < 5km
- 3.2. Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 5 - <10km
- 3.3. Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 10 - <20km
- 3.4. Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 20 - <30km
- 3.5. Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 30 - <50km
- 3.6. Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 50 - <100km
- 3.7. Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 100 - ≤150km

(ghi chú: khoảng cách là quãng đường từ khi kịp cấp cứu xuất phát cho đến khi kết thúc chuyển cấp cấp cứu)

